

Vn-index
964,28 +0,3% ↑ 133 68 ↓ 128



Hnx-index
107,92 -0,09% ↑ 71 57 ↓ 58



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên phục hồi ấn tượng vào phiên giao dịch buổi chiều do sự bùng nổ của nhóm cổ phiếu ngân hàng đặc biệt là CTG, BID, MBB và nhóm cổ phiếu trụ như PLX, VIC, VNM. Tuy nhiên sau phiên giảm điểm có phần tiêu cực ngày hôm qua động lượng tăng giá của thị trường đã yếu đi đáng kể. Dù có hồi phục vào cuối phiên nhưng trạng thái giao dịch của thị trường khá tiêu cực với biên độ trong phiên rất lớn và co giật. So với phiên bùng nổ về cả giá và thanh khoản ngày 13/8/2018 đồng tiền vào thị trường đã giảm đáng kể, giảm 18,3% về khối lượng giao dịch và 14% về giá trị. Đồng thời khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị lớn 321,72 tỷ cho thấy vốn ngoại đang tiếp tục bị rút ra. Thị trường đang diễn biến xấu đi trong ngắn hạn. Do đó mọi hoạt động trading ngắn hạn nên hạn chế từ thời điểm này. Thị trường chứng khoán phái sinh cũng có một phiên giao dịch với biên độ lớn do bám theo diễn biến của thị trường cơ sở. Tuy nhiên thanh khoản thị trường này tiếp tục hạ nhiệt với khối lượng giao dịch đạt trên 70.000 hợp đồng, chưa bằng một nửa so với những phiên giao dịch đầu tháng 7.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo cây nến xanh có đuôi dài và thân đặc cho thấy sự hồi phục mạnh mẽ của giá tại thời điểm đóng cửa. Tuy nhiên, chỉ số đang đóng dưới ngưỡng quan trọng là ngưỡng Ma 10 ngày tại 966 điểm cho thấy động lượng tăng giá đang yếu dần. Ngưỡng MA20 tại 953,34 đang đóng vai trò là ngưỡng hỗ trợ quan trọng của chỉ số khi trong phiên giao dịch hôm nay Vnindex đã tạo cây nến rút chân sau khi chạm ngưỡng này. Kịch bản tích cực nhất cho Vnindex là chỉ số tích lũy quanh vùng Ma20 này sau đó bứt phá lên các mốc cao hơn vào thời gian sắp tới. Nếu kịch bản xấu xảy ra khi Vnindex xuyên thủng mốc Ma20 này, rất có thể chỉ số sẽ quay lại test đáy vùng 890-904 điểm.

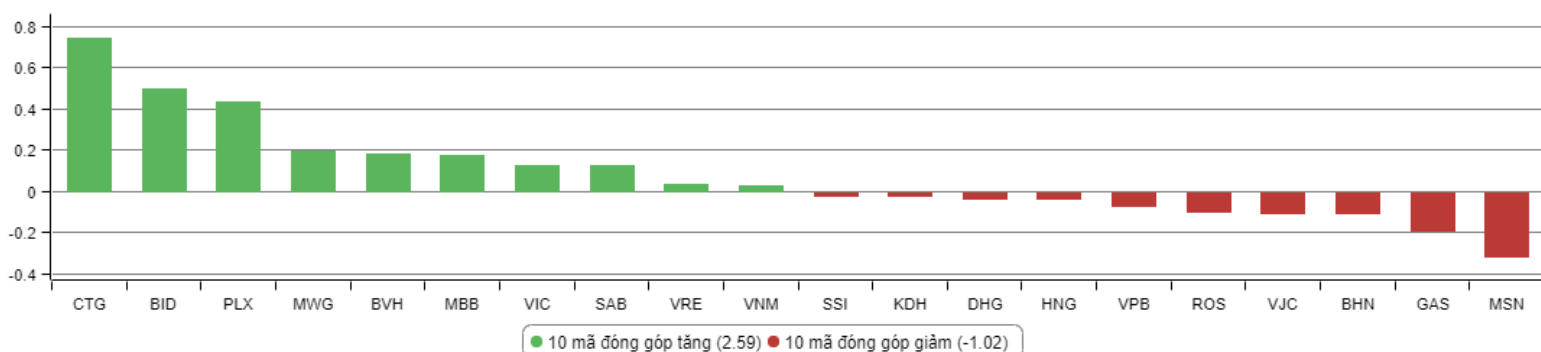
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường đang diễn biến xấu đi sau phiên giao dịch ngày 15/8. Mặc dù xu thế tăng điểm vẫn còn khi chỉ số vẫn duy trì trên ngưỡng Ma20 điểm. Tuy nhiên cần hạn chế mua đuổi cổ phiếu và chỉ mua những cổ phiếu tiệm cận vùng hỗ trợ ngắn hạn, chưa tăng giá nhiều hoặc mua tại những phiên điều chỉnh, tại những nhịp trùng xuống trong phiên để hạn chế rủi ro trong ngắn hạn. Nhà đầu tư vẫn cần quản trị rủi ro thật tốt để giữ được tiền trong trường hợp thị trường có biến động xấu. Trong trường hợp Vnindex phá vỡ xu thế tăng giá ngắn hạn, khi xuyên thủng các ngưỡng hỗ trợ Ma10, Ma20 cân nhắc giảm tỷ trọng danh mục, thoát khỏi thị trường, chờ cơ hội mới.

Với nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những doanh nghiệp có triển vọng trong dài hạn, hệ số P/E hợp lý và cổ tức đều đặn như LHG, NCT, NCS.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

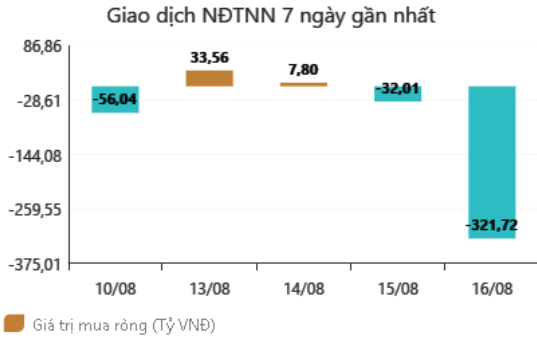
| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|----------|---------|-----------|
| 32 | HAG | 6,7 | 5,1 | 27/06/2018 | 6 | 4,5 | - | - | - | Chưa chốt |
| 35 | VGX | 9,5 | 9 | 19/07/2018 | 11,5 | 8,5 | | | | Chưa chốt |
| 36 | LPB | 9,4 | 9,9 | 25/07/2018 | 13 | 8 | | | | Chưa chốt |
| 37 | OIL | 14,7 | 14,2 | 30/07/2018 | 17 | 12 | | | | Chưa chốt |

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|----------|--------------------------------|
| 1 | NTL | - | 8,65 | 07/11/2017 | 11 | 8.5 | 9,53 | 15/03/2018 | +12% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2 | VJC | - | 116,2 | 09/11/2017 | 138 | 105 | 213,4 | 26/01/2018 | +84% | Đã chốt ngắn hạn |
| 3 | SHB | - | 7,8 | 14/11/2017 | 10 | 7.3 | 9.5 | 05/12/2017 | +22% | Đã chốt |
| 4 | DRC | - | 22,2 | 15/11/2017 | 27 | 20 | 29,4 | 16/01/2018 | +32% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5% |
| 5 | PVS | - | 16,4 | 17/11/2017 | 20 | 15.7 | 19.5 | 05/12/2017 | +19% | Đã chốt |
| 6 | HNF | - | 32 | 20/11/2017 | 45 | 27 | 47 | 24/11/2017 | +47% | Đã chốt |
| 7 | DHG | - | 100,5 | 21/11/2017 | 120 | 90 | 110 | 16/01/2018 | +9% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15% |
| 9 | VCW | - | 40 | 30/11/2017 | 50 | 35 | 38 | 15/03/2018 | -5% | Đã chốt |
| 10 | VOC | - | 20.5 | 07/12/2017 | 25 | 18 | 18 | 16/01/2018 | -12% | Đã chốt |
| 11 | TMT | - | 9.7 | 08/12/2017 | 11 | 8.6 | 9 | 11/01/2018 | -7% | Đã chốt |
| 13 | VPB | - | 38,5 | 18/12/2017 | 50 | 35 | 52,5 | 01/02/2018 | +36% | Đã chốt |
| 14 | VCG | - | 22,2 | 18/12/2017 | 28 | 20.7 | 25 | 01/02/2018 | +13% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8% |
| 15 | PVE | - | 8,6 | 27/12/2017 | 11 | 7 | 7,2 | 02/05/2018 | -16% | Đã chốt |
| 16 | PC1 | - | 38,7 | 04/01/2018 | 46 | 37 | 37 | 05/02/2018 | -4% | Đã chốt |
| 17 | SHS | - | 21,7 | 09/01/2018 | 30 | 19 | 22,6 | 17/04/2018 | +4,15% | Đã chốt |
| 19 | VGG | - | 62 | 25/01/2018 | 75 | 55 | 57 | 15/03/2018 | -8% | Đã chốt |
| 20 | PVS | - | 21 | 12/02/2018 | 25 | 17,5 | 23,3 | 15/03/2018 | +11% | Đã chốt |
| 22 | HBC | - | 39 | 05/03/2018 | 45 | 35 | 47 | 15/03/2018 | +21% | Đã chốt |
| 24 | GMD | - | 30,5 | 19/03/2018 | 36 | 27 | 27 | 26/04/2018 | -11,475% | Đã chốt Chạm điểm cut lỗ |
| 25 | BSR | - | 26,2 | 26/03/2018 | 33 | 22 | 22 | 19/04/2018 | -16% | Đã chốt |
| 26 | VHC | - | 71,5 | 05/04/2018 | 80 | 64 | 64 | 26/04/2018 | -10,49% | Đã chốt Chạm điểm cut lỗ |
| 27 | LPB | - | 15,8 | 23/04/2018 | 18 | 13 | 13 | 21/05/2018 | -17% | Đã chốt |
| 28 | PLX | - | 64,5 | 14/05/2018 | 75 | 56 | 58 | 28/05/2018 | -10% | Đã chốt |
| 29 | HSG | - | 10,7 | 01/06/2018 | 13 | 9,5 | 13,6 | 11/06/2018 | +27% | Đã chốt |
| 30 | GAS | - | 100 | 06/06/2018 | 115 | 90 | 97 | 14/06/2018 | -3% | Đã chốt |
| 31 | NVL | - | 52,5 | 07/06/2018 | 60 | 46 | 50,2 | 21/06/2018 | -4% | Đã chốt |
| 33 | VGC | - | 20 | 29/06/2018 | 26 | 18 | 18 | 09/07/2018 | -10% | Đã chốt |
| 34 | PVS | - | 15,6 | 16/07/2018 | 18 | 14 | 20 | 09/08/2018 | +28% | Đã chốt |

PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Lãi suất tiết kiệm rục rịch tăng trở lại

Sau khi liên tục giảm trong nửa đầu năm, lãi suất huy động một số ngân hàng thương mại đã rục rịch tăng trở lại từ tháng 6, tháng 7.

Các ngân hàng gia tăng huy động nguồn vốn trung và dài hạn nên chủ yếu điều chỉnh tăng lãi suất tiết kiệm kỳ hạn dài từ 12 tháng trở lên, mức tăng phổ biến từ 0,1-0,3 điểm phần trăm. Lãi suất các kỳ hạn ngắn hầu như không có sự thay đổi hoặc tăng nhẹ sau khi đã giảm mạnh hồi tháng 3 - tháng 5.

Techcombank mới đây công bố biểu lãi suất mới, áp dụng từ ngày 6/8, điều chỉnh lãi suất ở nhiều kỳ hạn. Cụ thể, lãi suất tiền gửi kỳ hạn 1 tháng tăng nhẹ 0,1 điểm phần trăm lên 4,6%/năm đối với tài khoản tiền dưới 1 tỷ; với khách hàng ưu tiên mức lãi suất có thể lên đến 4,7-5%/năm (tùy vào số tiền gửi tiết kiệm). Lãi suất ở các kỳ hạn dài từ 12 tháng đến 36 tháng cũng tăng nhẹ 0,1 điểm phần trăm lên mức 6,5%; khách hàng gửi tiết kiệm online có thể được hưởng lãi suất 6,8%.

Trước Techcombank, nhiều nhà băng khác cũng đã tăng lãi suất trong tháng 7. Chẳng hạn, ACB áp dụng biểu lãi suất mới, chia nhiều mức tiền gửi với các mức lãi suất khác nhau. Thay vì áp dụng mức lãi suất 6,9%/năm kỳ hạn 18 tháng chung cho tất cả các mức tiền gửi như hồi tháng 5, ACB đã tách ra thành các mức khác nhau: dưới 200 triệu lãi suất 6,9%; 200 triệu đến 1 tỷ lãi suất 7%; 1 tỷ đến 5 tỷ lãi suất 7,1%; 5 tỷ đến 10 tỷ lãi suất 7,15%; trên 10 tỷ hưởng lãi suất 7,2%.

Vàng thủng đáy 18 tháng, USD ổn định ở mức giá cao

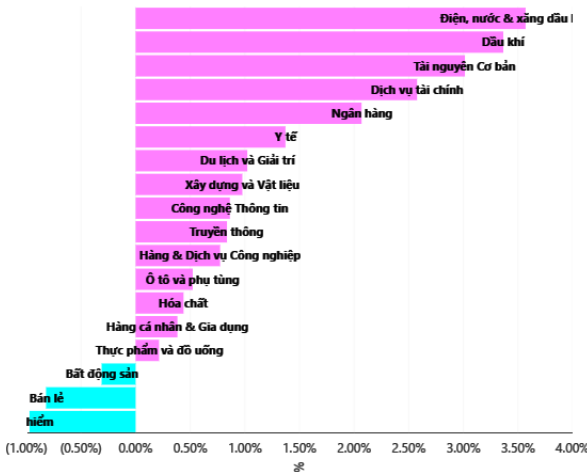
Có thời điểm giá chạm mức 1.159,8 USD/ounce. Khi mức cân tâm lý 1.200 USD/ounce bị phá vỡ, các nhà đầu tư có xu hướng bán khống vàng mạnh hơn dẫn đến phá các mức kỹ thuật sau đó. Thêm vào đó, giá USD thế giới tăng mạnh so với các ngoại tệ khác, chỉ số USD-Index tăng 0,2 điểm, chạm 97 điểm, sau đó giảm về 96,72 điểm.

Vàng vẫn nằm trong xu hướng giảm giá nhưng các nhà đầu tư cho rằng, lực mua chốt lời ở mức giá thấp xuất hiện sẽ làm cho giá vàng tăng trở lại.

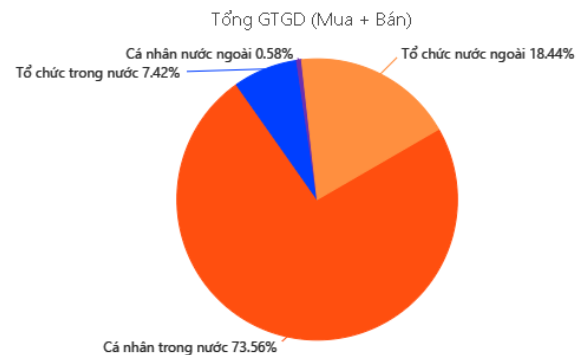
Trong nước, giá vàng SJC giảm nhẹ 20.000 đồng/lượng. Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC mua vào 36,52 triệu đồng/lượng, bán ra 36,7 - 36,72 triệu đồng/lượng. Giá vàng SJC cao hơn giá thế giới lên 3,3 triệu đồng/lượng. Đây là điểm rủi ro lớn đối với những ai có ý định mua vàng thời điểm này dù rằng giá vàng thế giới đang ở mức thấp.

Giá USD sáng nay vẫn ổn định. Ngân hàng Nhà nước tăng tỷ giá trung tâm 6 đồng/USD, lên 22.691 đồng/USD. Các ngân hàng thương mại vẫn chưa thay đổi giá nhiều, giá mua vẫn ở mức 23.250 - 23.270 đồng/USD, giá bán ở mức 23.350 đồng/USD. USD tự do cũng đang khựng lại ở mức giá bán 23.600 đồng/USD, mua vào giá 23.590 đồng/USD

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

| Ngày | Mã phái sinh | +/- | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh | |
|------------|--------------|--------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
| | | | | | | | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VNĐ) |
| 08/16/2018 | VN30F1808 | +0,04% | 942,40 | 947,50 | 935,50 | 947,00 | 71.410 | 6.719,41 |
| 08/16/2018 | VN30F1809 | +0,06% | 940,80 | 948,50 | 934,00 | 945,90 | 28.378 | 2.671,01 |
| 08/16/2018 | VN30F1812 | 0,00% | 940,30 | 950,00 | 934,40 | 945,00 | 155 | 14,58 |
| 08/16/2018 | VN30F1903 | -0,20% | 941,00 | 949,90 | 935,80 | 947,50 | 70 | 6,60 |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HSX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HSX | | | | |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| HRC | 39,1 | +6,98% | 10 | | TIE | 6,32 | -6,92% | 3.600 | |
| DAT | 20,75 | +6,96% | 260 | | FUCVREIT | 9,96 | -6,92% | 1.290 | |
| SVI | 40,85 | +6,94% | 9.060 | | LAF | 6,47 | -6,91% | 1.140 | |
| AGF | 4,17 | +6,92% | 10 | | VPS | 13,5 | -6,90% | 80 | |
| CIG | 4,33 | +6,91% | 217.000 | | CMV | 15,8 | -6,78% | 10 | |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HNX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HNX | | | | |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|---------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| PCT | 5,6 | +9,80% | 500 | | PVV | 0,7 | -12,50% | 10.200 | |
| SRA | 24,9 | +9,69% | 90.600 | | PGT | 3,6 | -10% | 100 | |
| KDM | 3,4 | +9,68% | 71.700 | | B82 | 0,9 | -10% | 400 | |
| HVA | 4,6 | +9,52% | 137.800 | | SGH | 57,4 | -9,89% | 200 | |
| QHD | 15,2 | +9,35% | 100 | | SSM | 11,2 | -9,68% | 900 | |

| TOP MUA RÒNG HSX | | | | TOP BÁN RÒNG HSX | | | |
|------------------|------|--------|-----------------------|------------------|-------|--------|-----------------------|
| Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Mua rỗng (Tr. VNĐ) | Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Bán rỗng (Tr. VNĐ) |
| PLX | 64,6 | +2,87% | 25.609.280 | VIC | 102,1 | +0,20% | -73.465.350 |
| SBT | 17,6 | +3,53% | 20.852.970 | VNM | 158,6 | +0,06% | -61.909.170 |
| VCI | 59,1 | +0,17% | 7.531.580 | SSI | 29,8 | -0,67% | -39.942.890 |
| VHC | 73,3 | +1,81% | 2.975.980 | NVL | 65,2 | 0,00% | -33.154.080 |
| PVT | 17,6 | -0,28% | 1.361.000 | GAS | 94,5 | -0,53% | -20.473.450 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.